

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia
đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban
Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử
dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 6 năm 2024,
về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án
hôn nhân và gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số
375/2024/TLST - VHNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận
thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Bùi Thái Đ**, sinh năm 1969.

HKTT: Tổ 9, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

- Chị **Nguyễn Thị Thúy N**, sinh năm 1979.

HKTT: Tổ 9, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy N và anh Bùi Thái Đ kết
hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận H, Thành
phố Hà Nội vào ngày 06/11/2008 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh
chị xảy ra mâu thuẫn, đã hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay
anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận
tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy N và anh Bùi Thái Đ thống nhất
xác nhận có 01 con chung là cháu Bùi Thúy Vy (nữ), sinh ngày 28/9/2009. Ly
hôn anh chị thỏa thuận anh Định là người nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Vy; kể
từ tháng 6/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi
khác; chị Nga có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ/tháng; kể từ
tháng 6/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thúy N và anh Bùi Thái Đ thống nhất xác nhận không có, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thúy N và anh Bùi Thái Đ xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Thái Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình và không có yêu cầu gì đối với chị Nguyễn Thị Thúy N.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy N và anh Bùi Thái Đ.

- Về con chung: Xác nhận chị Nguyễn Thị Thúy N và anh Bùi Thái Đ có 01 con chung là cháu Bùi Thúy Vy (nữ), sinh ngày 28/9/2009. Giao anh Bùi Thái Đ là người nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Bùi Thúy Vy; kể từ tháng 6/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác;

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ/tháng; kể từ tháng 6/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị Thúy N có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thúy N và anh Bùi Thái Đ thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xét.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thúy N và anh Bùi Thái Đ xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Thái Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp tại Biên lai số 0033835 ngày 30/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận H;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận H;
- UBND phường H, quận H, Thành phố Hà Nội (để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 135 quyển số 01, ngày 06/11/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Phương